

Bản án số: 315/2017/HSST

Ngày: 29/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái
2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân, Cán bộ
Toà án nhân dân thành phố TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên toà: Ông
Nguyễn Trọng Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái
Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 263/2017/HSST ngày 10/7/2017
đối với các bị cáo:

1. Họ và tên Dương Đức T, tên gọi khác: không; sinh ngày 17/9/1997;
ĐKHKT và chỗ ở: xóm TT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; dân tộc: Kinh;
văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: không; con ông Dương Đức K và bà Lương Thị N;
chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 356/HSST ngày 16/12/2015, Tòa án nhân dân
thành phố TN xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Bản án số 98/2015/HSST
ngày 25 tháng 12 năm 2015, Tòa án nhân dân huyện ĐH, Thái Nguyên xử phạt 15
tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm
giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 18/03/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Dương Văn T1, tên gọi khác: không; sinh ngày: 01/10/1983;
ĐKHKT và chỗ ở: xóm HH, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; dân tộc:
Kinh; văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: không; con ông Dương Văn T1 và bà Nguyễn
Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm
giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 23/03/2017 đến nay. có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Dương Thị T, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm BĐ II, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái nguyên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Lương Trần M, sinh: 1990 (có mặt)

Trú tại: Tổ 5, phường HVT, TP TN, tỉnh Thái Nguyên

2/ Bà Lương Thị N, sinh 1969 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm TT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Dương Đức T, Dương Văn T1 bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/3/2017 Dương Đức T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ - đen BKS:20B1 - 908.26, chủ sở hữu hợp pháp của bà Lương Thị N, sinh năm 1969, trú tại xóm TT xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, là mẹ của T, đi từ thành phố TN về nhà T thì gặp Dương Văn T1, T rủ T1 đi trộm cắp, T1 đồng ý. T1 điều khiển xe mô tô BKS: 20B1- 908.26 chở T sang khu vực thành phố TN xem có ai sơ hở thì trộm cắp. Khi đi T mang theo 01 con dao gấp dài khoảng 20cm bằng kim loại màu đen đã mua trước đó và 01 bộ vạm phá khóa do T tự chế, cả hai đi dọc đường Lương Ngọc Quyến theo hướng từ đường tròn Đồng Quang đi ngã ba Mỏ Bạch. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, khi cả hai đi đến cửa hàng cắt tóc Tonny Dũng thuộc tổ 27, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố TN, thì nhìn thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu trắng, BKS:20B1-701.50 đỗ trên vỉa hè song song với mặt đường (sau xác định chủ sở hữu hợp pháp của chị Trần Thị T, sinh năm 1989, trú tại : Xóm BĐ II, xã ML, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên). T1 dừng xe cách chiếc xe trên khoảng 10m, làm nhiệm vụ cảnh giới, T xuống xe đi bộ đến gần chiếc xe, dùng tay phải lấy chiếc vạm phá khóa, cắm vào ổ khóa điện, phá khóa rồi nổ máy điều khiển chiếc xe đi xuống lòng đường, đi được 5m thì bị chị Thức phát hiện, hô trộm và cùng quần chúng nhân dân đuổi theo. Bị phát hiện, T để lại chiếc xe trộm cắp được rồi bỏ chạy về hướng ngã ba Mỏ Bạch. Khi chạy được khoảng 50m thì T bị anh Lương Trần M (sinh năm 1990, trú tại: tổ 05, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố TN) bắt giữ, T dùng tay phải lấy con dao gấp từ T1i quần bên phải đâm liên tiếp khoảng 3-4 nhát về phía anh M làm anh M bị 01 vết thương ở ngực trái, 01 vết thương ở nách phải, 01 vết ở mép trái, sau đó T tiếp tục bỏ chạy sang trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên thì bị bắt giữ. Thấy T bị bắt, T1 điều khiển xe mô tô 20B1- 908.26 chạy thoát, đến 13 giờ ngày 23/03/2017, T1 đến Công an thành phố TN đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá số: 92/HĐĐGTS ngày 19/03/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , BKS: 20B1-701.50 màu sơn trắng - đen, số máy: HCI12E5689230 số khung: 12DY689114 đã qua sử dụng trị giá 12.000.000đ. (Mười hai triệu đồng).

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 74/TgT ngày 20/03/2017 của Trung tâm y pháp Sở y tế Thái Nguyên kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lương Trần M do thương tích gây nên là 4%. Ngày 15/5/2017, anh Lương Trần M có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Dương Đức T, yêu cầu T bồi thường thiệt hại sức khỏe 1.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Dương Đức T và Dương Văn T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: chiếc xe mô tô Honda Wave α , màu trắng BKS 20B1 - 701.50 hiện đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị T quản lý, sử dụng; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 20B1 – 908.26 hiện chưa thu hồi

được; 01 con dao gấp bằng kim loại màu đen, dài 20,3 cm, rộng 3 cm, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN; 01 vam phá khóa T đã làm rơi khi bỏ chạy, hiện không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 281/KSĐT-TA ngày 07/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN quyết định truy tố Dương Đức T về tội " Trộm cắp tài sản" theo điểm đ khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự; truy tố Dương Văn T1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Dương Đức T, Dương Văn T1 khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ nguyên bản cáo trạng số 281/KSĐT-KT ngày 07/7/2017, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Đức T và Dương Văn T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 138, điểm p, g khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự; xử phạt Dương Đức T từ 36 đến 42 tháng tù;

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p, g khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; xử phạt Dương Văn T1 từ 06 đến 9 tháng tù;

- Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo;

- Về Trách nhiệm dân sự : không xem xét;

- Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 con dao gấp bằng kim loại màu đen.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tiến hành tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được, Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định Dương Đức T và Dương Văn T1 đã lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác, chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20B1 - 701.50 của chị Nguyễn Thị T trị giá 12.000.000 đồng. Sau khi bị truy đuổi, Dương Đức T đã có hành vi gây thương tích cho anh Lương Trần M nhằm tẩu thoát. Do anh M rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với T, nên hành vi của bị cáo Dương Đức T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" định khung tăng nặng hành hung để tẩu thoát theo điểm đ khoản 2 Điều 138 Bộ Luật hình sự. Hành vi của Dương Văn T1 đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 281/KSĐT-TA ngày 07/7/2017 của VKSND thành phố TN truy tố Dương Đức T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 138 Bộ Luật hình sự; truy tố Dương Văn T1 tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo thấy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, g khoản 1 Điều 46 là thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo Dương Văn T1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội đầu thú và không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự; bị cáo Dương Đức T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ Luật hình sự.

Trong vụ án này Dương Đức T là người rủ Dương Văn T1 đi trộm cắp tài sản, là người trực tiếp thực hiện việc chiếm đoạt tài sản và chống trả để tẩu thoát, T phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án; Dương Văn T1 là người giúp sức cho T trộm cắp tài sản.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, áp dụng hình phạt tù với các bị cáo để cải tạo giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì; Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lương Trần M không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại sức khỏe, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 20B1 – 908.26, thuộc quyền sở hữu của bà Lương Thị N, T1 khai sau khi chạy thoát đã mang chiếc xe bán cho một người đàn ông không quen biết tại xã La Hiên, huyện Võ Nhai được 3.500.000 đồng, hiện chưa thu hồi được, Công an thành phố TN đang tiếp tục điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét; Đối với con dao gấp của Dương Đức T, cần tịch thu để tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Đức T và Dương Văn T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 138, điểm p, g khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt Dương Đức T 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 18/3/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p, g khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt Dương Văn T1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 23/3/2017.

Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

- *Áp dụng* Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Dương Đức T 45 ngày, bị cáo Dương Văn T1 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy 01 con dao gấp bằng kim loại màu đen, dài 20,3 cm, rộng 03 cm (tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố TN và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 10/7/2017)

**Về án phí:* Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án; buộc Dương Đức T, Dương Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu